

## BÁO CÁO

### Kết quả thực hiện Chương trình giám sát năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Thực hiện quy định tại khoản 7 Điều 6 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân (HĐND) và Điều 7 Nghị quyết số 594/NQ-UBTVQH15 ngày 15/9/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hướng dẫn hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, Ban của HĐND, Tổ đại biểu HĐND và đại biểu HĐND. Trên cơ sở Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng khóa XVII về Chương trình giám sát năm 2023 của HĐND tỉnh Cao Bằng và Kế hoạch số 424/KH-HĐND ngày 31/10/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về giám sát năm 2023 của HĐND tỉnh Cao Bằng, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo kết quả thực hiện Chương trình giám sát năm 2023 của HĐND tỉnh Cao Bằng như sau:

#### I. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT TẠI KỲ HỌP HĐND TỈNH

**1. Xem xét các báo cáo của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh.**

Tại 02 kỳ họp thường lệ năm 2023 của HĐND tỉnh (kỳ họp thứ 14, kỳ họp thứ 17), các đại biểu HĐND tỉnh đã nghiên cứu, xem xét báo cáo hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh; báo cáo tình hình kinh tế - xã hội; thực hiện ngân sách nhà nước, quyết toán ngân sách nhà nước; công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật; công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của cử tri.

Qua xem xét báo cáo, các đại biểu HĐND tỉnh cơ bản tán thành, đánh giá cao kết quả hoạt động của Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục thi hành án dân sự tỉnh; đánh giá cụ thể về kết quả phát triển kinh tế - xã hội, việc thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2023 theo Nghị quyết của HĐND tỉnh; đồng thời xem xét, đề ra mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

#### **2. Chất vấn và xem xét trả lời chất vấn tại kỳ họp**

Tại kỳ họp thường lệ, HĐND tỉnh đã thực hiện hoạt động chất vấn và xem xét trả lời chất vấn đầy đủ, đúng theo quy định tại Điều 60 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND; bố trí thời gian thỏa đáng để các đại biểu HĐND

tinh thực hiện quyền chất vấn và nghe trả lời chất vấn tại, từng bước nâng cao chất lượng nhằm đáp ứng nguyện vọng của cử tri và Nhân dân địa phương.

Trong năm 2023, tại kỳ họp thứ 14 và kỳ họp thứ 17 của HĐND tỉnh đã có 18 câu hỏi chất vấn<sup>1</sup> của đại biểu HĐND tỉnh đối với lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo một số Sở, ngành về các vấn đề liên quan đến việc triển khai, thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh; giải ngân vốn đầu tư công; tình trạng khan hiếm và giá bán vật liệu xây dựng thông thường tăng cao; khó khăn trong cấp phép khai thác khoáng sản; lĩnh vực cải cách hành chính, giải quyết thủ tục hành chính ngành tài nguyên và môi trường; tình trạng thiếu hụt thuốc, vật tư y tế; thiếu giáo viên tiếng anh, tin học; công tác quản lý dạy thêm, học thêm; việc triển khai và thực hiện tiêm vắc xin phòng bệnh dịch tả lợn Châu phi trên địa bàn... Các câu hỏi chất vấn đã được Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền cho Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành chuyên môn trực tiếp trả lời chất vấn.

Nhìn chung, các Phiên chất vấn và trả lời chất vấn diễn ra với tinh thần dân chủ, thẳng thắn, trách nhiệm và có tính xây dựng cao. Đại biểu đặt câu hỏi chất vấn đã bám sát thực tiễn, những vấn đề còn nhiều tồn đọng, nhiều khó khăn, vướng mắc, chậm tiến độ, hiệu quả thấp và liên quan trực tiếp đến đời sống dân sinh, được nhiều cử tri quan tâm; nội dung câu hỏi rõ, gọn, phát huy được tính dân chủ và trách nhiệm của đại biểu. Thủ trưởng các Sở, ngành chuyên môn được ủy quyền trả lời chất vấn đã trả lời thẳng thắn, cụ thể, không né tránh, nêu rõ trách nhiệm và có tính cầu thị; nội dung trả lời chất vấn làm rõ được nguyên nhân, xác định được trách nhiệm và nêu được giải pháp giải quyết vấn đề. Trong phiên chất vấn, các vị đại biểu HĐND tỉnh cũng chủ động trao đổi thêm nhiều ý kiến xác đáng, đây là điểm tích cực, cần tiếp tục phát huy.

### **3. Lấy phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân tỉnh bầu nhiệm kỳ 2021 - 2026**

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23/6/2023 của Quốc hội khóa XV về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn, Thường trực HĐND tỉnh đã ban hành Kế hoạch tổ chức lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND cấp tỉnh, cấp huyện bầu (*Kế hoạch số 356/KH-HĐND ngày 31/8/2023*).

Tại Kỳ họp thứ 16 (Chuyên đề) HĐND tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, Thường trực HĐND tỉnh đã trình Kỳ họp xem xét thông qua Danh sách những người được lấy phiếu tín nhiệm gồm 25 ông, bà giữ chức vụ do HĐND tỉnh bầu (*có 05 Ủy viên UBND tỉnh do được bầu, bỏ nhiệm trong năm lấy phiếu tín nhiệm nên không lấy phiếu tín nhiệm theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị quyết số 96/2023/QH15*). Kết quả lấy phiếu tín nhiệm: Có 10/25 người được lấy phiếu tín nhiệm đạt số phiếu “tín nhiệm cao” trên 50%, đặc biệt 07/07 thành viên Thường trực HĐND tỉnh đều có số phiếu “tín nhiệm cao” đạt từ 60% trở lên; có 25/25 người, bằng 100% người được lấy phiếu tín nhiệm có

---

<sup>1</sup> Cụ thể: Kỳ họp thứ 14 có 08 câu hỏi chất vấn; Kỳ họp thứ 17 có 10 câu hỏi chất vấn.

trên 50% tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm” và “tín nhiệm cao”. Không có trường hợp nào được lấy phiếu tín nhiệm có quá nửa đến dưới hai phần ba số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” hoặc có từ hai phần ba tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” trở lên.

Nhìn chung, HĐND tỉnh đã thực hiện tốt các quy định về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với những người giữ chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu nhiệm kỳ 2021 - 2026. Công tác chuẩn bị báo cáo của các đại biểu được lấy phiếu tín nhiệm đảm bảo chu đáo, nội dung báo cáo đánh giá phản ánh đúng chức năng, nhiệm vụ do HĐND bầu, chỉ ra các ưu điểm, khuyết điểm trong quá trình điều hành, quản lý và tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao. Việc lấy phiếu tín nhiệm tại kỳ họp diễn ra công khai, dân chủ, khách quan. Công tác điều hành của Chủ tọa kỳ họp chặt chẽ, khoa học, đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao quyền của đại biểu HĐND và quyền của người được lấy phiếu tín nhiệm. Quy trình lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm được hướng dẫn chi tiết, công tác kiểm phiếu được thực hiện nghiêm túc, chính xác. Các vị đại biểu HĐND đã thể hiện sự công tâm, khách quan, đánh giá đúng thực chất khi thể hiện chính kiến của mình về mức độ tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu.

Kết quả lấy phiếu tín nhiệm đã góp phần nâng cao hiệu quả giám sát và giúp cho người được lấy phiếu tín nhiệm thấy được mức độ tín nhiệm của mình để phấn đấu, rèn luyện và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động; làm cơ sở để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét đánh giá, bố trí, sử dụng cán bộ.

## **II. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT THƯỜNG XUYÊN**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành, trên cơ sở ý kiến thống nhất của Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3489/KH-UBND ngày 30/12/2022 về công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2023. Trong đó, UBND tỉnh đã giao cơ quan chủ trì là Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp phối hợp với Ban Pháp chế HĐND cùng cấp tự kiểm tra nghị quyết của HĐND cùng cấp ban hành. Kết quả, trong năm 2023 việc ban hành quyết định của UBND tỉnh và Nghị quyết của HĐND các huyện, thành phố cơ bản đảm bảo đúng Luật, chưa phát hiện có văn bản QPPL do UBND tỉnh và HĐND cấp huyện ban hành không phù hợp với quy định pháp luật và tình hình thực tế tại địa phương.

Thực hiện Kết luận số 40/KL-KTrVB ngày 10/8/2023 của Cục Kiểm tra văn bản QPPL, Bộ Tư pháp, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp, chỉ đạo UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 72/2023/NQ-HĐND ngày 18/10/2023 ban hành quy định nội dung hồ trợ, mẫu hồ sơ, trình tự, thủ tục lựa chọn dự án, kế hoạch, phương án sản xuất trong thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng thay thế Nghị quyết số 62/2022/NQ-HĐND ngày 30/8/2022 của HĐND tỉnh.

Trong năm 2023, thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao và theo đề nghị của các Bộ, ngành Trung ương, Thường trực HĐND tỉnh đã thực hiện tự kiểm tra, rà soát và ban hành 07 báo cáo rà soát đối với 19 nghị quyết do HĐND tỉnh ban hành trong các lĩnh vực<sup>2</sup>.

Bên cạnh đó, công tác giám sát của HĐND tỉnh thông qua hoạt động tiếp xúc cử tri, tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo của công dân được thực hiện khá tốt. Năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh đã phối hợp với Đoàn ĐBQH tỉnh, UBND tỉnh tiếp 28 lượt/41 công dân; tiếp nhận 40 đơn thư, trong đó: 22 đơn thư lưu theo dõi, xử lý 18/18 đơn (*trả lời 06 đơn; 12 đơn chuyển, đơn đốc UBND tỉnh và các cơ quan, chức năng xem xét, giải quyết theo thẩm quyền*); đồng thời đơn đốc UBND tỉnh báo cáo kết quả giải quyết các vụ việc của công dân theo định kỳ.

### III. HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CHUYÊN ĐỀ

Thực hiện Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 15/7/2022 của HĐND tỉnh Cao Bằng khóa XVII về Chương trình giám sát năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh đã tổ chức thực hiện 14 cuộc giám sát chuyên đề<sup>3</sup> trong đó: Thường trực HĐND tỉnh giám sát 03 chuyên đề; Ban Pháp chế 04 chuyên đề; Ban Văn hóa - Xã hội 03 chuyên đề; Ban Kinh tế - Ngân sách và Ban Dân tộc mỗi ban giám sát 02 chuyên đề. Đồng thời, các Ban của HĐND tỉnh đã chủ động tổ chức trên 18 cuộc khảo sát nắm tình hình phục vụ cho công tác thẩm tra, giám sát của Ban.

Công tác giám sát chuyên đề được Thường trực HĐND tỉnh, các Ban của HĐND tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo quy định tại Điều 62 Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân. Các cuộc giám sát chuyên đề đều đã có báo cáo kết quả cụ thể, vì vậy trong phạm vi báo cáo này chỉ tóm tắt một số nội dung chính (*Tên chuyên đề; kế hoạch, phạm vi giám sát; báo cáo kết quả và các kiến nghị sau giám sát*), như sau:

---

<sup>2</sup> Cụ thể: (1) Báo cáo số 01/BC-HĐND ngày 04/01/2023 về tự kiểm tra, rà soát và lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (*gồm 01 nghị quyết*); (2) Báo cáo số 01/BC-HĐND ngày 04/01/2023 về tự kiểm tra, rà soát và lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Quốc hội về Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới; giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số (*gồm 07 nghị quyết*); (3) Báo cáo số 437/BC-HĐND ngày 09/10/2023 về việc tự kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành liên quan đến lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế (*gồm 02 nghị quyết*); (4) Báo cáo số 503/BC-HĐND ngày 08/11/2023 về tự kiểm tra, rà soát và lập danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành có quy định liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng (*gồm 01 nghị quyết*); (5) Báo cáo số 504/BC-HĐND ngày 08/11/2023 về tự kiểm tra, rà soát và gửi văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công an (*gồm 03 nghị quyết*); (6) Báo cáo số 515/BC-HĐND ngày 13/11/2023 về việc thực hiện tự kiểm tra và gửi kết quả kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan đến lĩnh vực thông tin và truyền thông (*gồm 01 nghị quyết*); (7) Báo cáo số 562/BC-HĐND ngày 30/11/2023 về kết quả tự kiểm tra và gửi danh mục văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (*gồm 04 nghị quyết*).

<sup>3</sup> Chương trình xây dựng 15 cuộc. Tuy nhiên sau khi thực hiện tích hợp nội dung giám sát số 3 của Ban KTNS và số 02 của Ban Dân tộc thành 01 nội dung giám sát của Thường trực HĐND tỉnh, số cuộc giám sát chuyên đề thực tế còn 14 cuộc.

## 1. Hoạt động giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh

### 1.1. Giám sát công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh Cao Bằng năm 2021 và năm 2022

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 09/QĐ-HĐND ngày 23/3/2023; Kế hoạch số 92/KH-HĐND ngày 31/3/2023 của Thường trực HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại UBND tỉnh và 06 sở, ngành, địa phương từ ngày 16/5/2023 đến hết ngày 19/5/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 256/BC-HĐND ngày 30/6/2023 của Thường trực HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Công tác chỉ đạo, điều hành: Nghiêm túc thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước của Chính phủ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021; Kế hoạch số 2439/KH-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh. Có giải pháp đột phá, hiệu quả thiết thực nhằm nâng cao thứ hạng các chỉ số PCI; PAPI; PAR INDEX của tỉnh trong năm 2023 và những năm tiếp theo. Chỉ đạo, đôn đốc các sở, ngành, địa phương hoàn thành việc xây dựng quy trình giải quyết công việc nội bộ (*ngoài TTHC*).

(2) Về cải cách thể chế: Chủ động rà soát văn bản QPPL của tỉnh để kịp thời đề xuất, tham mưu ban hành văn bản cụ thể hóa các nhiệm vụ cấp trên giao hoặc phát hiện, xử lý văn bản không còn phù hợp, mâu thuẫn, chồng chéo với những quy định pháp luật và tình hình thực tiễn; hạn chế việc xin điều chỉnh, bổ sung danh mục Nghị quyết trình các kỳ họp HĐND tỉnh. Hoàn thành đúng tiến độ công tác hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2019 - 2023.

(3) Về cải cách TTHC: Thực hiện nghiêm túc Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục nghiên cứu rà soát, tham mưu đơn giản hóa TTHC nhằm cắt giảm thời gian, chi phí giải quyết TTHC không cần thiết và bổ sung các TTHC đối với các loại việc khác có phát sinh nhằm tăng tính công khai, minh bạch, nhất là các TTHC liên quan đến lĩnh vực đất đai, khoáng sản, đầu tư và kinh doanh có điều kiện.

(4) Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính Nhà nước: Tiếp tục rà soát bộ máy của các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp huyện; sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập. Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 27/NQ-HĐND ngày 09/9/2019 của HĐND tỉnh. Đánh giá hoạt động của mô hình Văn phòng đăng ký đất đai một cấp hiện nay đang thực hiện để tham mưu đề xuất hướng xử lý.

(5) Về cải cách chế độ công vụ: Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06/2019/NQ-HĐND ngày 12/7/2019 của HĐND tỉnh; tổ chức đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức, viên chức hằng năm theo hướng thực chất hơn. Thực hiện có hiệu quả việc tinh giản biên chế; xây dựng vị trí việc làm.

(6) Về cải cách tài chính công: Đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công và tăng thu ngân sách nhà nước nhằm đạt các kế hoạch đề ra hằng năm; giao quyền

tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập. Xử lý dứt điểm tài sản công theo đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, nhất là các tài sản dôi dư sau sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính.

(7) Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số: Đầu tư phát triển hạ tầng số, nền tảng số đáp ứng yêu cầu phục vụ các nhiệm vụ chuyển đổi số, chính phủ điện tử, trong đó tập trung xây dựng hoàn thành kho cơ sở dữ liệu chung của tỉnh.

### ***1.2. Giám sát kết quả triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia (MTQG) và giải ngân nguồn vốn kế hoạch đầu công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng***

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 27/QĐ-HĐND ngày 14/7/2023; Kế hoạch số 313/KH-HĐND ngày 17/7/2023 của Thường trực HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại UBND tỉnh và 09 sở, ngành, địa phương từ ngày 20/8/2023 đến hết ngày 28/8/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 421/BC-HĐND ngày 29/9/2023 của Thường trực HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện các dự án, công trình thuộc các Chương trình MTQG trên địa bàn nhằm giải ngân có hiệu quả các nguồn vốn theo kế hoạch giao. Xây dựng và giao kế hoạch đầu tư công hằng năm cho từng chương trình, dự án thuộc nguồn vốn đầu tư công do tỉnh quản lý với tổng mức đầu tư và cơ cấu đầu tư theo ngành và lĩnh vực, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội. Kiểm điểm làm rõ trách nhiệm của các chủ đầu tư trong việc chậm tiến độ thực hiện dự án, chậm giải ngân. Điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo tổng nguồn vốn giai đoạn không vượt quá tổng chi đầu tư trong kế hoạch tài chính 5 năm giai đoạn 2021-2025 theo kiến nghị của Kiểm toán Nhà nước Khu vực X tại Báo cáo kiểm toán được gửi kèm văn bản số 458/KTNN-TH ngày 26/7/2022 về việc kiểm toán ngân sách địa phương năm 2021 của tỉnh Cao Bằng.

(2) Sở Kế hoạch và Đầu tư: Giao chi tiết phần 1,4% vốn còn lại cho từng nhiệm vụ, dự án. Tham mưu ban hành một Nghị quyết trung hạn mới thay thế Nghị quyết số 68/NQ-HĐND ngày 29/9/2021 của HĐND tỉnh và toàn bộ các Nghị quyết thực hiện điều chỉnh, bổ sung. Điều chỉnh kế hoạch vốn giữa các dự án chậm giải ngân sang các dự án có tiến độ giải ngân tốt, còn thiếu vốn. Rà soát những dự án điều chỉnh tổng mức đầu tư giảm đi nhiều<sup>4</sup> và bố trí vốn cho dự án Cải tạo, nâng cấp đường Bảo Toàn (huyện Bảo Lạc) - Đức Hạnh (huyện Bảo Lâm), tỉnh Cao Bằng đã bị cắt giảm trong năm 2022 (33.908,48 triệu đồng).

(3) Ban Dân tộc tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cấp, các ngành, các địa phương, bám sát nhiệm vụ để tham mưu cho tỉnh tổ chức triển khai thực hiện có

<sup>4</sup> Dự án Cầu và đường nối Quốc lộ 34 với xã Nam Quang, Nam Cao, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng Tổng mức đầu tư ban đầu là 130.000 triệu đồng, hiện nay huyện Bảo Lâm dự kiến điều chỉnh còn khoảng 87.000 triệu đồng, giảm khoảng 43.000 triệu đồng tương ứng khoảng 32%.

hiệu quả Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN, hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu đến năm 2025 theo Kế hoạch số 2015/KH-UBND ngày 08/8/2022 của UBND tỉnh đã đề ra.

(4) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: tham mưu cho tỉnh thực hiện tốt công tác lập quy hoạch, kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng đảm bảo đúng quy định của Luật Bảo vệ và phát triển rừng và phù hợp, đồng bộ với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất nhằm sớm giải quyết các vấn đề bất cập, chông chéo giữa 02 lĩnh vực đang làm hạn chế khả năng phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

(5) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: Tham mưu thực hiện lồng ghép các nguồn vốn để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 64/2022/NQ-HĐND ngày 30 tháng 8 năm 2022 ban hành chính sách hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021- 2025.

(6) Sở Tài chính: Hướng dẫn việc thực hiện tạm ứng, quyết toán vốn dự án hoàn thành, bao gồm các nguồn vốn phân cấp cho cấp huyện quản lý và các dự án tồn đọng, chậm phê duyệt quyết toán các dự án trên địa bàn.

(7) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tham mưu thực hiện phương án quy hoạch, điều chỉnh công suất khai thác, cấp phép các mỏ đá...phù hợp với nhu cầu sử dụng đối với công trình, chương trình đầu tư công tránh tình trạng khan hiếm hoặc vận chuyển vật liệu từ xa ảnh hưởng tiến độ, giá trị đầu tư các công trình.

(8) Đối với HĐND, UBND các huyện, thành phố: Báo cáo tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư đối với UBND các huyện, thành phố (*đặc biệt là các huyện, thành phố có tỉ lệ giải ngân còn rất thấp*<sup>5</sup>).

### ***1.3. Giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật trong thu hồi, đấu giá quyền sử dụng đất đối với các dự án phát triển đô thị***

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 30/QĐ-HĐND ngày 28/8/2023; Kế hoạch số 387/KH-HĐND ngày 18/9/2023 của Thường trực HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại UBND tỉnh và 06 sở, ngành, địa phương và một số doanh nghiệp được giao đất để thực hiện dự án phát triển đô thị từ ngày 19/10/2023 đến hết ngày 24/10/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 653/BC-HĐND ngày 18/12/2023 của Thường trực HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Dừng, thu hồi các dự án phát triển đô thị mà nhà đầu tư chậm triển khai đầu tư. Chỉ đạo tháo gỡ những vướng mắc nhằm khẩn trương hoàn thành công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng của dự án phát triển đô thị 7A, dự án Khu tái định cư 2, dự án Khu tái định cư phục vụ GPMB dự án Khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rụa để có thể triển khai hoàn thành dự án tuyến tránh thành phố Cao Bằng và các dự án khác có liên quan.

---

<sup>5</sup> Nguồn NSDP: huyện Hạ Lang: 0/14.196 triệu đồng (0%); Thành phố Cao Bằng: 245.31/22.990.000 triệu đồng (1,1%); Nguồn NSTW: huyện Hà Quảng: 880,230/50.000 triệu đồng (1,8%); huyện Hòa An: 25,0/50.000 triệu đồng (0,1%); huyện Quảng Hòa: 0/55.000 triệu đồng (0%); thành phố Cao Bằng: 11.168,584/74.600 triệu đồng (15%)

(2) Hàng năm, chỉ đạo rà soát, xem xét điều chỉnh kịp thời bảng giá bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi và giá bồi thường nhà ở và công trình xây dựng gắn liền với khi nhà nước thu hồi đất cho phù hợp với thực tế. Ban hành Quy định về đấu giá quyền sử dụng đất để giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc cho thuê đất trên địa bàn tỉnh Cao Bằng nhằm giao đúng nhiệm vụ cho các cơ quan chuyên môn trong thực hiện trình tự đấu giá đất, tạo sự thống nhất trong giao đơn vị tổ chức đấu giá tài sản; lựa chọn đơn vị tổ chức cuộc đấu giá; xác định giá khởi điểm, bước giá.

(3) Sở Xây dựng: Tham mưu, giải quyết dứt điểm việc lập mới, điều chỉnh quy hoạch chung các thị trấn, thành phố, để làm căn cứ, định hướng triển khai lập quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết các khu vực và lập dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật khung trong đô thị.

(4) Sở Tài nguyên và Môi trường: Tham mưu, đề xuất phương án xử lý đối với những dự án đã có trong Nghị quyết về thu hồi đất của HĐND tỉnh nhưng quá 03 năm chưa triển khai thực hiện (3A, 7A, 9A, 10A...) và các dự án không đảm bảo điều kiện đưa vào danh mục thu hồi đất; giải quyết đề nghị của các nhà đầu tư dự án phát triển đô thị đối với việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất riêng lẻ cho từng thửa đất (căn nhà) trong tổng mặt bằng khu đất của dự án đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chung.

(5) UBND thành phố Cao Bằng: Tập trung thực hiện công tác thu hồi, giải phóng mặt bằng đối với dự án phát triển đô thị đã lựa chọn được nhà đầu tư (*Dự án phát triển đô thị 3A, 7A, 9A, 10A, Bắc Sông Hiến*), đặc biệt là dự án phát triển đô thị 7A và dự án Khu tái định cư 2, dự án Khu tái định cư phục vụ GPMB dự án Khai thác lộ thiên mỏ sắt Nà Rụa, thành phố Cao Bằng (*02 dự án đã được giao kinh phí thực hiện*).

## **2. Hoạt động giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh**

### **2.1. Hoạt động giám sát của Ban Kinh tế - Ngân sách**

*2.1.1. Giám sát tình hình xây dựng, khai thác, sử dụng và bảo vệ các hồ chứa nước thủy lợi; công trình thủy lợi do cấp tỉnh quản lý*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 01/QĐ-HĐND ngày 06/01/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch giám sát số 06/KH-HĐND ngày 13/01/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 03 địa phương và một số doanh nghiệp từ ngày 13/02/2023 đến hết ngày 16/02/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 85/BC-HĐND ngày 27/3/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) UBND tỉnh: Trình HĐND tỉnh phân bổ kinh phí ưu tiên sửa chữa các công trình<sup>6</sup>; bố trí dứt điểm nguồn kinh phí còn thiếu (*1.377,167 triệu đồng*) đối

<sup>6</sup> Gồm: (1) Hệ thống kênh hồ Khuổi Lái, xã Bạch Đằng, huyện Hòa An; (2) Nhà quản lý, nhà máy, đập rỗ đá, kênh trạm bơm Nà Lâu, xã Hồng Việt, huyện Hòa An; (3) Đập ngăn sông trạm bơm Pác Gậy, xã Hồng Việt,



với Dự án Hồ Bán Nưa để thanh quyết toán dự án hoàn thành. Trình HĐND tỉnh quyết định kinh phí hỗ trợ để thực hiện Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh.

(2) Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 24/2020/NQ-HĐND ngày 17/7/2020 của HĐND tỉnh; phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan kiểm tra, đánh giá việc chấp hành quy trình vận hành hồ chứa công trình thủy điện Bình Long. Có biện pháp xử lý đối với 02 công trình cấp nước sinh hoạt tại xã Nam Tuấn và xã Bình Long (nay là xã Hồng Việt), huyện Hòa An.

(3) Công ty TNHH MTV Thủy nông: Quản lý, khai thác các công trình thủy lợi cấp tỉnh quản lý theo đúng các quy định hiện hành và theo hợp đồng đặt hàng với Sở NN&PTNT hằng năm. Chủ động phối hợp với các địa phương khắc phục, sửa chữa hỏng hóc, sự cố do thiên tai, mưa lũ, đảm bảo nguồn nước phục vụ sản xuất...

*2.1.2. Giám sát kết quả tổ chức thẩm tra quyết toán vốn đầu tư các dự án hoàn thành sử dụng vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2017 - 2021*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 10/QĐ-HĐND ngày 04/4/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 132/KH-HĐND ngày 24/4/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 04 sở, ngành, địa phương từ ngày 26/5/2023 đến hết ngày 31/5/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 326/BC-HĐND ngày 26/7/2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) UBND tỉnh: Khẩn trương phê duyệt quyết toán 38 dự án hoàn thành trong giai đoạn 2017 - 2021. Chỉ đạo thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan thanh tra, kiểm toán đối với các dự án do Sở Giao thông vận tải làm chủ đầu tư để Sở Tài chính thẩm tra quyết toán; Chỉ đạo việc thực hiện nghĩa vụ nộp phí bảo vệ môi trường đối với các dự án Xây dựng Hồ Khuổi Khoán xã Ngũ Lão, huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng và Đường Phía Nam khu đô thị mới TXCB Lý trình km0+00-Km5+896,52m do Ban quản lý dự án đầu tư và xây dựng tỉnh làm chủ đầu tư để Ban có cơ sở lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành.

(2) Sở Tài chính: Tham mưu bố trí kinh phí để xử lý nợ công và tiến hành xử phạt đối với các chủ đầu tư, nhà thầu có hành vi vi phạm quy định về nghiệm thu, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng theo quy định của Nghị định số 16/2022/NĐ-CP của Chính phủ. Làm rõ, giải quyết dứt điểm các dự án đã hoàn thành đối với 15 Dự án cấp nước sinh hoạt trên địa bàn các xã (*trong đó có 04/15 dự án đã được Sở Tài chính thẩm tra*).

(3) Sở Giao thông vận tải: làm rõ nội dung đã thực hiện theo kiến nghị kiểm toán đề Sở Tài chính có cơ sở thực hiện thẩm tra (các dự án: Cải tạo, nâng cấp đường Bản Ngà (xã Huy Giáp) - Đồn BP xã Xuân Trường, huyện Bảo Lạc; Cải tạo, nâng cấp đường tỉnh 209 (đoạn 204+00-Km73+800) huyện Thạch An).

## **2.2. Hoạt động giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội**

*2.2.1. Giám sát việc triển khai, thực hiện sắp xếp mạng lưới trường, lớp học và đội ngũ giáo viên, việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học sau sắp xếp từ 2019 đến nay trên địa bàn tỉnh Cao Bằng*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 05/QĐ-HĐND ngày 10/02/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 32/KH-HĐND ngày 13/02/2023 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 04 sở, ngành, địa phương từ ngày 14/3/2023 đến hết ngày 16/3/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 160/BC-HĐND ngày 28/4/2023 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) UBND tỉnh: Tiếp tục rà soát, tiến hành sắp xếp, tổ chức lại quy mô, mạng lưới trường lớp những nơi có đủ điều kiện cho phù hợp. Bố trí bổ sung diện tích đất cho các cơ sở giáo dục theo hướng chuẩn hoá về diện tích, phù hợp với quy mô dân số, đáp ứng yêu cầu, định hướng phát triển lâu dài của các cơ sở giáo dục. Chỉ đạo dứt điểm việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các cơ sở giáo dục trong toàn tỉnh.

(2) Sở Giáo dục và đào tạo: Tiếp tục rà soát, đánh giá thực trạng để tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, sáp nhập các cơ sở giáo dục trong thời gian tới bảo đảm thống nhất, đúng quy định, hiệu quả; có giải pháp nâng cao chất lượng dạy và học của các trường sau sáp nhập, phù hợp với điều kiện thực tế và quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và của Ngành Giáo dục và Đào tạo. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động giáo dục tại các cơ sở giáo dục sau sáp nhập, đặc biệt là đối với các cơ sở có nhiều cấp học.

(3) UBND các huyện, thành phố: Quan tâm đầu tư xây dựng, sửa chữa cơ sở vật chất, nhất là các hạng mục phục vụ bán trú: nhà bếp, nhà ăn, nhà vệ sinh; chỉ đạo, quản lý chặt chẽ công tác đấu thầu, mua sắm trang thiết bị dạy học; thiết bị, đồ dùng phục vụ học sinh bán trú... đối với phòng Giáo dục & Đào tạo cũng như các cơ sở giáo dục trên địa bàn.

*2.2.2. Giám sát việc triển khai, thực hiện Chương trình phát triển du lịch giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 18/QĐ-HĐND ngày 15/5/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 194/KH-HĐND ngày 22/5/2023 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 03 sở, ngành, địa phương và một số điểm có tiềm năng phát triển du lịch từ ngày 20/6/2023 đến hết ngày 23/6/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 349/BC-HĐND ngày 25/8/2023 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) UBND tỉnh: Ban hành chính sách hỗ trợ các tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ du lịch trong việc khai thác tài nguyên du lịch như việc thuê đất, mặt nước, chuyển đổi mục đích sử dụng đất phục vụ du lịch...; giải quyết những khó khăn, vướng mắc của tổ chức, cá nhân trong đầu tư các hoạt động du lịch. Thực hiện quy hoạch chung xây dựng Khu du lịch thác Bản Giốc theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ. Tăng cường đầu tư hạ tầng du lịch, nhất là giao thông kết nối giữa các khu, điểm du lịch trong tỉnh.

(2) Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch: Thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về văn hóa, du lịch. Khảo sát, rà soát các di tích, di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh, hỗ trợ các địa phương trong việc công nhận, xếp hạng, có giải pháp bảo tồn và phát huy giá trị của các di tích, di sản. Tham mưu triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng theo Nghị quyết số 78/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

*2.2.3. Giám sát việc triển khai thực hiện Đề án hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2022*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 31/QĐ-HĐND ngày 11/9/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch số 381/KH-HĐND ngày 15/9/2023 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 05 sở, ngành, địa phương và thực địa cơ sở từ ngày 09/10/2023 đến hết ngày 11/10/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 647/BC-HĐND ngày 14/12/2023 của Ban Văn hóa - Xã hội HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) UBND tỉnh: Chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ hỗ trợ và giải ngân hết nguồn vốn hỗ trợ nhà ở từ các chương trình MTQG năm 2023 đã phân bổ. Ưu tiên bố trí kinh phí cho các hộ (*gần 1.500 hộ*) không thuộc đối tượng hỗ trợ nhà ở từ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững do đã được hỗ trợ từ chương trình, chính sách khác; bố trí kinh phí hỗ trợ các hộ nghèo, cận nghèo tại thời điểm rà soát năm 2021, 2022 đã xây dựng xong nhà ở nhưng đến thời điểm cấp kinh phí (2023) triển khai thực hiện đã thoát nghèo, không còn thuộc đối tượng được hỗ trợ về nhà ở theo Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững. Khẩn trương giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện hỗ trợ nhà ở như: thủ tục về đất đai, điều chỉnh hình thức hỗ trợ từ sửa chữa sang làm mới và ngược lại; từ sửa chữa “2 cứng” sang “3 cứng” và ngược lại.

(2) Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương rà soát, tổng hợp những hộ gia đình đang vướng mắc về thủ tục đất đai (quy hoạch, chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp, đất rừng...) kịp thời tháo gỡ khó khăn, đảm bảo công tác hỗ trợ và giải ngân theo kế hoạch.

(3) Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên: Tiếp tục huy động các nguồn lực để thực hiện hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho hộ chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo.

(4) UBND cấp huyện, cấp xã: Xử lý các khó khăn, vướng mắc về đất đai, xây dựng, thủ tục thanh toán, quyết toán thuộc thẩm quyền; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xử lý các vướng mắc ngoài thẩm quyền.

### **2.3. Hoạt động giám sát của Ban Pháp chế**

*2.3.1. Giám sát kết quả xây dựng và hoạt động của Công an xã, thị trấn chính quy trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2021 – 2022*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 08/QĐ-HĐND ngày 09/3/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch giám sát số 67/KH-HĐND ngày 20/3/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 04 sở, ngành, địa phương từ ngày 12/4/2023 đến hết ngày 17/4/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 03/BC-HĐND ngày 14/6/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo Công an tỉnh và các địa phương một số vấn đề liên quan (*Thuộc tài liệu mật*).

*2.3.2. Giám sát việc giải quyết ý kiến, kiến nghị của cử tri; việc giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân năm 2022*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 13/QĐ-HĐND ngày 28/4/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch giám sát số 175/KH-HĐND ngày 09/5/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 06 sở, ngành, địa phương từ ngày 12/6/2023 đến hết ngày 14/6/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 345/BC-HĐND ngày 22/8/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Việc di dời nhà máy gạch của Công ty Cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng tại phường Ngọc Xuân, TPCB; khu dân cư tập thể cũ của Công ty Cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng tại phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng; khu dân cư Khau Cuốn, khu dân cư Nà Toòng; Kho thuốc trừ sâu tại Tổ 9 phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng gây ô nhiễm môi trường; việc quản lý và sử dụng đất đai của công ty TNHH Lâm nghiệp Cao Bằng (công ty Vinafor) trên địa bàn huyện Hòa An, thành phố Cao Bằng.

(2) Thực hiện dự án đường tránh thành phố Cao Bằng (ĐA Đường nội QL3-QL4) đúng tiến độ do Bộ Giao thông - Vận tải phê duyệt để qua đó giải quyết triệt để các kiến nghị của cử tri.

(3) UBND thành phố Cao Bằng: Thực hiện dự án Tái định cư Trường nghề tại phường Sông Hiến; Khu đất của Hợp tác xã Sao Mai tại Tổ 4, phường Sông Bằng để giải quyết dứt điểm các kiến nghị của cử tri. Đề nghị báo cáo kết

quả giải quyết về Tổ đại biểu đơn vị Thành phố Cao Bằng trước 10 ngày so với thời điểm diễn ra Kỳ họp thường lệ của HĐND tỉnh vào cuối năm 2023.

(4) Giải quyết dứt điểm đối với các vụ việc: (1) Vụ việc bà Hoàng Thị Vanh, Tổ 5, phường Ngọc Xuân, thành phố Cao Bằng; (2) Kiến nghị của bà Đoàn Thị Tư, trú tại Tổ 9, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng.

*2.3.3. Giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 quy định mức chi bảo đảm cho công tác phổ biến giáo dục pháp luật về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân; Nghị quyết số 34/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 quy định một số mức chi cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Cao Bằng*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 24/QĐ-HĐND ngày 06/7/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch giám sát số 312/KH-HĐND ngày 17/7/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 03 sở, ngành, địa phương từ ngày 15/8/2023 đến hết ngày 17/8/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 431/BC-HĐND ngày 05/10/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) Đánh giá, tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 34/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh; bố trí kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở hàng năm theo quy định.

(2) Sở Tư pháp: Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 33/2017/NQ-HĐND và Nghị quyết số 34/2017/NQ-HĐND của HĐND tỉnh theo đúng quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính.

(3) Sở Tài chính: Tham mưu UBND tỉnh, bố trí kinh phí theo quy định tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ Tài chính; hướng dẫn UBND các huyện, thành phố hàng năm xây dựng dự toán, thanh quyết toán kinh phí hoạt động cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở.

(4) UBND các huyện, thành phố: Bố trí kinh phí và chỉ đạo UBND các xã, thị trấn bố trí kinh phí cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở trong dự toán ngân sách Nhà nước được giao hàng năm.

*2.3.4. Giám sát công tác xét xử các vụ án hình sự trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, giai đoạn 2020 - 2022*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 32/QĐ-HĐND ngày 11/9/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch giám sát số 373/KH-HĐND ngày 13/9/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn

tỉnh. Giám sát trực tiếp tại Toàn án nhân dân tỉnh và TAND 02 huyện từ ngày 11/10/2023 đến hết ngày 13/10/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 651/BC-HĐND ngày 15/12/2023 của Ban Pháp chế HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh và Tòa án nhân dân hai cấp các vấn đề chính:

(1) Tòa án nhân dân tỉnh: chỉ đạo, thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu giải quyết các loại án trong đó có án hình sự; chú trọng nghiên cứu kỹ hồ sơ vụ án, xét xử đúng người, đúng tội, đúng pháp luật không để xảy ra oan sai hay bỏ lọt tội phạm, án quá hạn luật định, hạn chế thấp nhất án hủy, án sửa do lỗi chủ quan của thẩm phán. Kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc cho các bị cáo hưởng án treo, cải tạo không giam giữ, áp dụng tinh tiết tăng nặng, giảm nhẹ; triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc tổ chức các phiên tòa trực tuyến theo Nghị quyết số 33/2021/QH15 ngày 12/11/2021 của Quốc hội.

(2) Tòa án nhân dân cấp huyện: Thực hiện nghiêm các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên; bảo đảm xét xử nghiêm, đúng pháp luật, không để xảy ra oan, sai, bỏ lọt tội phạm cũng như vi phạm thời hạn tạm giam trong giai đoạn chuẩn bị xét xử; việc xử phạt tù nhưng cho hưởng án treo, áp dụng hình phạt khác không phải là hình phạt tù phải bảo đảm có căn cứ, đúng pháp luật.

(3) Tòa án nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện báo cáo kết quả khắc phục các hạn chế và kết quả thực hiện các kiến nghị sau giám sát về Ban Pháp chế HĐND tỉnh trước các kỳ họp thường lệ trong năm 2024.

#### **2.4. Hoạt động giám sát của Ban Dân tộc**

*2.4.1. Giám sát việc thực hiện quy trình, thủ tục xác định xã khu vực III và thôn ĐBKK thuộc vùng đồng bào DTTS & MN của các cơ quan có thẩm quyền theo Quyết định 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 02/QĐ-HĐND ngày 31/01/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch giám sát số 53/KH-HĐND ngày 08/3/2023 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 04 sở, ngành, địa phương từ ngày 10/4/2023 đến hết ngày 14/4/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 182/BC-HĐND ngày 16/5/2023 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) UBND tỉnh căn cứ Quyết định 33/2020/QĐ-TTg ngày 12/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu ban hành các chính sách đặc thù, bố trí nguồn lực phù hợp với mức độ khó khăn để triển khai thực hiện các chính sách, chương trình, dự án trên địa bàn tỉnh nhằm từng bước thu hẹp khoảng cách phát triển giữa các xã, thôn trong tỉnh.

(2) Ban Dân tộc tỉnh: Thực hiện rà soát, phân loại các xã khu vực III, II, I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025 theo

chuẩn nghèo đa chiều mới giai đoạn 2021 - 2025 quy định tại Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27/01/2021 của Chính phủ; nghiên cứu, tham mưu có chính sách đối với hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo, cận nghèo (*nghèo thu nhập và nghèo đa chiều*) đang cư trú tại các xã khu vực I, khu vực II như chính sách về: văn hóa, giáo dục, y tế...

2.4.2. *Giám sát việc triển khai, thực hiện Quyết định số 498/QĐ-TTg ngày 14/4/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng dân tộc thiểu số” trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, từ năm 2015 cho đến nay*

- Quyết định thành lập Đoàn giám sát số 29/QĐ-HĐND ngày 14/8/2023 của Thường trực HĐND tỉnh; Kế hoạch giám sát số 347/KH-HĐND ngày 25/8/2023 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh. Phạm vi giám sát: Trên địa bàn toàn tỉnh. Giám sát trực tiếp tại 04 sở, ngành, địa phương từ ngày 18/9/2023 đến hết ngày 22/9/2023.

- Báo cáo kết quả giám sát số 552/BC-HĐND ngày 23/11/2023 của Ban Dân tộc HĐND tỉnh, đã kiến nghị UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành, địa phương và cơ quan, đơn vị liên quan giải quyết các vấn đề chính:

(1) UBND tỉnh: Cân đối, bố trí kinh phí hỗ trợ thực hiện Đề án trong giai đoạn 2022 - 2025 (*ngoài kinh phí hỗ trợ của Trung ương*) để tăng cường nguồn lực, góp phần ngăn chặn, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trên địa bàn; chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc xử lý vi phạm về tảo hôn đối với cá nhân theo quy định tại Điều 47 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày 24/9/2013 của Chính phủ.

(2) Ban Dân tộc tỉnh: Phối hợp xây dựng biên soạn tài liệu tuyên truyền, cung cấp thông tin, sản phẩm truyền thông liên quan về hôn nhân và gia đình cho các tổ chức, cá nhân tham gia thực hiện tuyên truyền về phòng chống tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số; kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết đánh giá việc triển khai thực hiện Đề án 498 trong Ủy ban Dân tộc và hệ thống cơ quan công tác dân tộc.

(3) UBND các huyện, thành phố: Kịp thời triển khai các văn bản của cấp trên về công tác giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống; quản lý, kiểm tra, phát hiện sớm các trường hợp có nguy cơ tảo hôn và hôn nhân cận huyết thống để có biện pháp kịp thời ngăn ngừa; xử lý nghiêm đối với các trường hợp tảo hôn, tổ chức tảo hôn theo quy định pháp luật.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Năm 2023, Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND tỉnh đã triển khai thực hiện hoàn thành các hoạt động giám sát theo chương trình, kế hoạch đã đề ra. Việc tổ chức các hoạt động giám sát đảm bảo tuân thủ đúng quy trình, thủ tục Luật định; nội dung giám sát chuyên đề bám sát nghị quyết của HĐND tỉnh về chương trình giám sát năm 2023 và điều chỉnh phù hợp với tình hình thực tiễn

địa phương<sup>7</sup>; phương thức tổ chức giám sát được triển khai thực hiện có hiệu quả, tăng cường thực địa và giám sát tại cơ sở. Hoạt động giám sát việc giải quyết các kiến nghị của cử tri và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị của công dân cơ bản đáp ứng yêu cầu. Qua giám sát, đã kiến nghị UBND tỉnh một số giải pháp nhằm khắc phục những tồn tại, hạn chế cũng như tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được thì việc thực hiện chương trình giám sát năm 2023 của HĐND tỉnh còn có một số hạn chế, tồn tại:

- Việc tổ chức một số cuộc giám sát, khảo sát của Thường trực HĐND tỉnh, một số Ban HĐND tỉnh chưa đảm bảo thời gian theo Chương trình đã đề ra do lịch công tác của các đồng chí Thường trực HĐND tỉnh và lãnh đạo Ban của HĐND tỉnh thay đổi. Chất lượng một số cuộc giám sát chưa cao; thời gian thực hiện giám sát ngắn do phải cân đối với các công việc khác.

- Công tác theo dõi việc giải quyết các kiến nghị sau giám sát, đôn đốc giải quyết ý kiến kiến nghị cử tri và giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo của công dân của các cơ quan HĐND tỉnh có lúc chưa được thường xuyên, quyết liệt. Việc giải quyết và trả lời ý kiến, kiến nghị cử tri của UBND tỉnh và một số ngành trả lời chưa sát với nội dung kiến nghị, một số nội dung trả lời mang tính hình thức, trả lời chung chung; một số ý kiến kiến nghị nhiều lần, nhưng chưa được giải quyết dứt điểm.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện chương trình giám sát năm 2023 của HĐND tỉnh Cao Bằng, Thường trực HĐND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành của tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND:  
LĐVP, Phòng CT HĐND;
- Lưu: VT.

**TM. THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nông Thanh Tùng**

<sup>7</sup> Thực hiện tích hợp 02 nội dung giám sát của Ban Dân tộc Hội đồng nhân dân tỉnh (*dự kiến tổ chức tháng 5/2023*) và của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh (*dự kiến tổ chức tháng 5/2023*) thành 01 nội dung giám sát chung về: “**Kết quả triển khai, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**” và giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh chủ trì tổ chức giám sát trong tháng 8/2023 (*theo Nghị quyết số 57/NQ-HĐND ngày 13/7/2023 của HĐND tỉnh*)